

Số: 110/2025/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự; Luật Thi hành án dân sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2341/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu: Ông **Lã Cảnh H**, sinh năm 1988;

Cư trú: 1 N, Phường C, quận B, TP.

Người yêu cầu: Bà **Bùi Thị Thanh D**, sinh năm 1991;

Cư trú: F N, phường Đ, Quận A, TP.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2025, bà Nguyễn Thị H1 và ông Nguyễn C Ngoct thể hiện nội dung mà các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ việc cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2013 ngày 11/01/2016 do Ủy ban nhân dân Phường C1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Lã Cảnh H và bà Bùi Thị Thanh D bà Nguyễn Thị H1 và ông Nguyễn Conquer N hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn với nhau do bất đồng quan điểm sống, không cùng tiếng nói, nên đã ly thân từ tháng 01/2023 cho đến nay. Ông H và bà D xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Về con chung: Theo bản sao trích lục khai sinh số 110/TLKS-BS ngày 27/02/2017 do Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Lã Quốc A, sinh ngày 16/02/2017 (nam); Theo bản 494/TLKS-BS, ngày 25/6/2018 do Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Lã Ngọc Lam A1, sinh ngày 16/6/2018 (nữ) đều thể hiện cha là ông Lã Cảnh H và mẹ là bà Bùi Thị Thanh D. Ông H và bà D thỏa thuận giao cho bà D là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con chung tên Lã Quốc A và Lã Ngọc Lam A1. Ông H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi trẻ là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)/ tháng. Bắt đầu thực hiện kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực

pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1/ Về quan hệ hôn nhân: Ông Lã Cảnh H và bà Bùi Thị Thanh D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2013 ngày 11/01/2016 do Ủy ban nhân dân Phường C1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Lã Cảnh H và bà Bùi Thị Thanh D hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

1.2/ Về con chung: Có 02 con chung tên Lã Quốc A, sinh ngày 16/02/2017 và Lã Ngọc Lam A1, sinh ngày 16/6/2018. Ông Lã Cảnh H và bà Bùi Thị Thanh D thoả thuận giao cho bà D là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Lã Quốc A và Lã Ngọc Lam A1. Ông H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi trẻ là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng/ tháng. Bắt đầu thực hiện kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định pháp luật.

Ông Lã Cảnh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung tên Lã Quốc A và Lã Ngọc Lam A1. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3/ Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét.

2/ Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Lã Cảnh H và bà Bùi Thị Thanh D chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0054200 ngày 20/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Ông Lã Cảnh H và bà Bùi Thị Thanh D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 3, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Minh Thảo